

## BỘ TƯ PHÁP

Số: 3469 /BTP-KTVB&QLXLVPHC  
V/v xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện  
Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trong quá trình thực hiện Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC<sup>1</sup>, Bộ Tư pháp nhận được văn bản của một số địa phương<sup>2</sup> đề nghị làm rõ hơn nội dung về việc bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc (tại tiêu mục 1.4 Mục 1 và tiêu mục 2.4 Mục 2 Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC). Về vấn đề này, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

### **1. Đối với việc bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính**

Đối với hồ sơ công việc về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân cấp huyện/Phòng Tư pháp đang bảo quản và chưa được nộp vào lưu trữ, thì thực hiện việc phân loại, thống kê, bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ theo quy định của pháp luật về lưu trữ (ví dụ: Luật Lưu trữ, Nghị định số 113/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ...) và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ.

### **2. Đối với việc bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc về công tác xử lý vi phạm hành chính**

**2.1.** Đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân cấp huyện đã giải quyết xong<sup>3</sup>, đang bảo quản và chưa được nộp vào lưu trữ, thì thực hiện việc phân loại, thống kê, bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ theo quy định của pháp luật về lưu trữ (ví dụ: Luật Lưu trữ, Nghị định số 113/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ...) và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ.

**2.2.** Đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết, đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng

<sup>1</sup> Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 08/5/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

<sup>2</sup> Công văn số 3719/STP-THPL ngày 26/5/2025 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý xử lý vi phạm hành chính, bồi thường nhà nước, thi hành án hành chính khi thực hiện bồi thường quyền lực cấp huyện; Công văn số 3849/STP-THPL ngày 29/5/2025 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý xử lý vi phạm hành chính khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và Công văn số 970/STP-NV2 ngày 27/5/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre về việc xin ý kiến hướng dẫn chi tiết một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

<sup>3</sup> Gồm các hồ sơ mà người có thẩm quyền đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định và đã hết thời hiệu thi hành được quy định tại Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính (trừ hồ sơ có áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính).

chưa hết thời hiệu thi hành được quy định tại Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính<sup>4</sup>, thì căn cứ Điều 18, Điều 85, Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 11, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ) và các quy định có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, quyết định việc chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền xử phạt nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính hoặc đến người có thẩm quyền xử phạt để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức cưỡng chế, đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành quyết định mới và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, bảo đảm đúng quy định pháp luật và thuận tiện cho việc xem xét, xử lý vụ việc phát sinh (nếu có). Hồ sơ được lập thành danh mục và bàn giao cho cơ quan tiếp nhận.

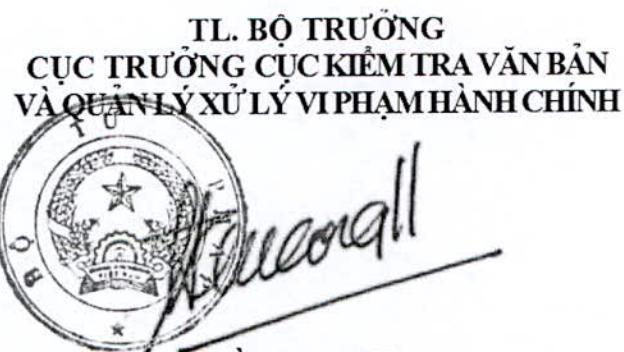
**2.3. Đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân cấp huyện đang trong quá trình giải quyết<sup>5</sup> nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì thực hiện việc chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính hoặc đến người có thẩm quyền xử phạt để tiếp tục xử lý vụ việc trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Việc xác định người có thẩm quyền xử phạt được thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hồ sơ được lập thành danh mục và bàn giao cho cơ quan tiếp nhận.**

Trên đây là ý kiến về việc xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC liên quan đến việc bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc, Bộ Tư pháp xin gửi Quý Ủy ban.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để phối hợp);
- Các Sở Tư pháp (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục KTVB&QLXLVPHC (Lưu).



Ho Quang Huy

<sup>4</sup> Gồm trường hợp đã thi hành hoặc chưa thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

<sup>5</sup> Gồm các hồ sơ mà người có thẩm quyền đã tiến hành lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính,... nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.